

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 02/4/2024

“V/v Ly hôn”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG – TỈNH LÀO CAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Hải Quân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Xuân Chính.

2. Ông Lý Văn Trường.

*- Thư ký phiên tòa:* Ông Giàng Mạnh Vàng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:* Ông Hoàng Đức Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 118/2023/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2023 về việc “Ly hôn”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 01 tháng 03 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2024/QĐST - HNGĐ ngày 18/03/2024, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị **Liu Thị G**; Địa chỉ: **Thôn B, xã L, huyện M, tỉnh Lào Cai**, vắng mặt, (có đơn xin vắng mặt).

*Bị đơn:* Anh **Sùng Seo C**; Địa chỉ: **Thôn B, xã L, huyện M, tỉnh Lào Cai**, vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 24 tháng 11 năm 2023 và bản tự khai tại Tòa án, nguyên đơn chị **Liu Thị G** trình bày: Chị và anh **Sùng Seo C** tự nguyện đăng ký kết hôn tại **Ủy ban nhân dân xã L, huyện M, tỉnh Lào Cai** theo quy định của pháp luật năm 1997. Hôn nhân của anh chị là tự nguyện, có tìm hiểu, không do bên nào ép buộc. Thời gian đầu chung sống chị **G** và anh **C** sống hòa thuận, hạnh phúc. Đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên bất đồng quan điểm trong cuộc

sống hàng ngày và trong việc làm ăn xây dựng cuộc sống gia đình. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2018. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình nội, ngoại khuyên bảo động viên, nhưng tình cảm vợ chồng không hàn gắn được. Nay chị **G** xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên làm đơn khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai giải quyết cho chị được ly hôn với anh **Sùng Seo C**.

Về con: Chị **Liu Thị G** và anh **Sùng Seo C** có 02 người con chung là cháu **Sùng Thị G1**, sinh năm 2000 và cháu **Sùng S**, sinh năm 2002. Hiện nay các cháu đã trưởng thành nên chị **G** không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản và công nợ: Chị **Liu Thị G** không yêu cầu Tòa án giải quyết. Quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng anh **Sùng Seo C** đều vắng mặt. Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương và lấy lời khai của người làm chứng tại địa phương nơi anh **C** sinh sống thì được biết: Chị **Liu Thị G** và anh **Sùng Seo C** đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật năm 1997. Nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng anh chị là do vợ chồng không hợp nhau trong cuộc sống, anh **C** bỏ nhà đi làm ở nơi khác, thỉnh thoảng về nhà rồi lại đi, dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày một xa cách. Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập đối với anh **C** để Tòa án tiến hành lấy lời khai nhưng anh **C** đều vắng mặt.

Tòa án đã ra thông báo về phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh không có mặt nên không tiến hành hòa giải được. Do đó Tòa án đã thông báo kết quả phiên họp công khai chứng cứ theo quy định.

Tại phiên tòa, chị **Liu Thị G** vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, chị **G** đề nghị giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Anh **C** vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228; điểm a, b khoản 1 Điều 238 của bộ luật tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật; việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện **sát nhân dân huyện M** đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5, Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị **Liu Thị G**

được ly hôn anh **Sùng Seo C**. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Do nguyên đơn không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đề cập xử lý. Ngoài ra tuyên án phí, quyền kháng cáo của đương sự theo quy định của pháp luật.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**[1] Về thẩm quyền:** Chị **Lìu Thị G** khởi kiện xin ly với anh **Sùng Seo C** nên xác định đây là vụ án về Hôn nhân và gia đình. Anh **C** đăng ký hộ khẩu tại **thôn B, xã L, huyện M, tỉnh Lào Cai** nên vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mường Khương quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, nguyên đơn là chị **Lìu Thị G** vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, anh **Sùng Seo C** vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

### **[2] Về quan hệ hôn nhân:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, đủ căn cứ xác định: Chị **Lìu Thị G** và anh **Sùng Seo C** tự nguyện đăng ký kết hôn tại **UBND xã L, huyện M, tỉnh Lào Cai**. Nguyên nhân mâu thuẫn xảy ra giữa hai vợ chồng là do vợ chồng không hợp nhau, dẫn đến vợ chồng bất đồng về quan điểm sống. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được gia đình khuyên giải nhưng có kết quả. Vì vậy xét thấy tình trạng hôn nhân giữa các đương sự đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần phải xử cho chị **Lìu Thị G** được ly hôn anh **Sùng C** là phù hợp. Quan hệ hôn nhân giữa chị **G** và anh **C** chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

**[3] Về con chung:** Chị **Lìu Thị G** và anh **Sùng Seo C** có 02 người con chung là cháu **Sùng Thị G1**, sinh năm 2000 và cháu **Sùng S**, sinh năm 2002. Hiện nay các cháu đã trưởng thành nên HĐXX không giải quyết.

**[4] Về tài sản chung và nợ chung:** Do nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**[5] Về án phí:** Chị **Lìu Thị G** phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14,

ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị **Liu Thị G**; xử cho chị **Liu Thị G** được ly hôn anh **Sùng Seo C**.

2. *Về án phí:* Chị **Liu Thị G** phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai theo biên lai số AC-21P số 0006719, ngày 28 tháng 11 năm 2023.

3/ *Về quyền kháng cáo:* Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Huyện MK, VKSND tỉnh Lào Cai;
- Chi cục THADS huyện Mường Khương;
- Các đương sự;
- UBND xã La Pan Tấn;
- Lưu HS, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Đặng Hải Quân**

